

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 60/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 30-8-2023

V/v “Ly hôn, con chung.”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thiều Thị Phụng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lâm Thị Tội;
2. Ông Trần Hữu Thiện

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Tuyết Mai, Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu tham gia phiên tòa: Ông Võ Công Đức, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 250/2023/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2023 về “Ly hôn, con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Lương Văn N, sinh năm: 1975; địa chỉ: Ấp B4, xã PM, Huyện C, tỉnh TN

Bị đơn: Chị Trần Thị K, sinh năm: 1980; địa chỉ: Ấp B4, xã PM, Huyện C, tỉnh TN

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam- Chi nhánh Huyện C- Người đại diện theo ủy quyền: Giám đốc Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam- Chi nhánh Huyện C (theo quyết định ủy quyền số 2665/ QĐ-NHNo- PC ngày 01/12/2022) có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 01-6-2023 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Lương Văn N trình bày: Anh và chị K tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1998, không đăng ký kết hôn, đến nay vẫn chưa đăng ký kết hôn, sống hạnh phúc đến tháng 6 năm 2023 phát sinh mâu thuẫn nguyên

nhân: Do bất đồng quan điểm sống, không hợp tính tình, không có tiếng nói chung, vợ chồng sống ly thân từ tháng 6 năm 2023 cho đến nay. Nay anh yêu cầu được ly hôn với chị K.

Bị đơn chị Trần Thị K trình bày: Chị thừa nhận lời trình bày của anh N về thời gian chung sống, đến nay vẫn chưa đăng ký kết hôn, mâu thuẫn vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không hợp tính tình. Nay chị đồng ý ly hôn theo yêu cầu của anh N.

Về con chung: Vợ chồng có 03 con Lương Bích C, sinh năm: 1999 và Lương Việt T, sinh năm: 2001, đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Riêng con Lương Văn P, sinh ngày 14/10/2006, hai anh chị thỏa thuận chị K tiếp tục nuôi con tên P, không yêu cầu anh K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi dưỡng.

Về tài sản chung : Chị K có đơn xin rút đơn khởi kiện không yêu cầu giải quyết về tài sản chung.

Về nợ chung: Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam- Chi nhánh Huyện C, xác định có nợ số tiền gốc 150.000.000 đồng, quá trình giải quyết vụ kiện Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam- Chi nhánh Huyện C không yêu cầu giải quyết nợ trong vụ kiện này. Anh N và chị K cũng không yêu cầu Tòa án giải quyết nợ trong vụ kiện.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh có ý kiến như sau:

Về Tố tụng: Trong quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, Thẩm phán đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng trình tự thủ tục do Bộ luật Tố tụng dân sự quy định, không vi phạm về Tố tụng. Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Anh N và chị K tự nguyện chung sống với nhau từ năm 1998 đến nay vẫn chưa đăng ký kết hôn đối chiếu theo quy định của pháp luật thì không công nhận là vợ chồng. Về con chung: con Lương Bích C, sinh năm: 1999 và Lương Việt T, sinh năm: 2001, đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị K tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con Lương Văn P, sinh ngày 14/10/2006, không yêu cầu anh K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi dưỡng. Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến tranh luận của các đương sự và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về Tố tụng: Đại diện Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam- Chi nhánh Huyện Dương Minh Châu có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào các Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử quyết định xử vắng mặt.

[2] Về nội dung: Anh N và chị K tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1998 không đăng ký kết hôn, đến nay vẫn chưa đăng ký kết hôn. Tại Điều 8 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: “Việc kết hôn do nam và nữ tự nguyện quyết định”; Điều 9 quy định “Việc kết hôn phải được đăng ký và do cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện theo quy định của Luật này và pháp luật về hộ tịch. Việc kết hôn không được đăng ký theo quy định tại khoản này thì không có giá trị pháp lý” và tại Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 còn quy định “... Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng”.

Do đó quan hệ hôn nhân giữa anh N và chị K không được pháp luật công nhận là quan hệ vợ chồng.

[3] Về con chung: Lương Bích C, sinh năm: 1999 và Lương Việt T, sinh năm: 2001, đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị K tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con Lương Văn P, sinh ngày 14/10/2006, không yêu cầu anh N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung: Đình chỉ phần yêu cầu giải quyết về tài sản chung của chị K đối với anh N.

Về nợ chung: Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam- Chi nhánh Huyện Dương Minh C không yêu cầu giải quyết nợ trong vụ kiện này nên ghi nhận. Anh N và chị K cũng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh đề nghị có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về án phí Dân sự: Anh N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 8, 9, 14, 81 và Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147, 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ của anh Lương Văn N và chị Trần Thị K là quan hệ vợ chồng.

2. Về con chung: Lương Bích C, sinh năm: 1999 và Lương Việt T, sinh năm: 2001, đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị K tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục con chung Lương Văn P, sinh ngày 14/10/2006, ghi nhận chị K không yêu cầu anh N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung : Đình chỉ phần yêu cầu giải quyết về tài sản chung của chị K đối với anh N, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam- Chi nhánh Huyện Dương Minh C, không yêu cầu giải quyết nợ trong vụ kiện này nên ghi nhận. Anh N và chị K cũng không yêu cầu Toà án giải quyết nợ trong vụ kiện.

4. Án phí Dân sự sơ thẩm: Anh Lương văn N phải chịu 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0013514 ngày 01/6/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, anh N đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh hoàn trả lại cho Trần Thị K số tiền 6.250.000 đồng theo biên lai thu số 0013625 ngày 23/6/2023.

Các đương sự được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh,
- VKSND tỉnh Tây Ninh,
- VKSND Huyện DMC,
- THA Huyện DMC,
- Nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự.
- Lưu: Tập án, hồ sơ, VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Thiều Thị Phụng